

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG
QUẬN BÌNH TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 12 năm 2025

DANH SÁCH MỜI CHI TRẢ TIỀN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ DI DỜI MỒ MẢ - ĐỢT 45

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRƯỜNG THCS VÀ SAN LẤP MẶT BẰNG TRONG PHẠM VI NGHĨA TRANG BÌNH HƯNG HÒA - GIAI ĐOẠN 3

Thời gian: 8h đến 11 giờ 30, ngày 05/12/2025 (Sáng thứ Sáu)

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
1	605	124	Lê Nghiêm Kim Phụng	32/1 Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1	Nghiêm Huỳnh Xuân Phong	Bắc Việt	2901	5/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
2	16652	128	Trần Thị Kim Oanh	51/10/9 Cao Thắng, phường 3, quận 3	Trần Lưu Tuấn	Nguyễn Văn Bì	2905	5/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
3	18481	136	Trần Quốc Vương	95 Đinh Điền, phường 2, Tân Bình	Trần Thị Kim Oanh	Chín Hoàng	3000	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
4	1335	137	Trần Thị Hoa	173/23/85 Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú	Phạm Thị Lan	Bắc Việt	3001	9/6/2025	Cam kết C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
5	9020	137	Trần Quang Minh	27/43 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh	Hồ Văn Phước	Liên Ứng	3001	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
6	2521	139	Huỳnh Ngọc Tiết	5/74 Nguyễn Trung Ngạn, phường Bến Nghé, quận 1	Huỳnh Văn Năm	Cán Bộ	3003	9/6/2025	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
7	5838	139	Đỗ Thế Cường	21/202 Nguyễn Du, phường 7, quận Gò Vấp	Trương Phong	Giác Quan	3003	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
8	11096	140	Lư Tư Trung	55 đường số 1, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Lư Thế Minh	Sau chùa Di Lạc	3004	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
9	10065	141	Nguyễn Quốc Huy	62/47 Lý Chính Thắng, phường 8, quận 3	Nguyễn Huy Vũ	Liên Ứng	3005	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
10	340	142	Nguyễn Thị Phương	51 khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, quận 12	Vô Danh A	Bắc Việt	3006	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
11	341	142	Nguyễn Thị Phương	51 khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, quận 12	Vô Danh B	Bắc Việt	3006	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
12	2423	142	Chung Thị Thu Nguyệt	207/86 Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh	Chung Ích Nguyên	Cán Bộ	3006	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
13	2639	142	Lê Thị Lập	481/6B Ba Đình, phường 9, quận 8	Nguyễn Thị Nhung	Cán Bộ	3006	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
14	6333	142	Lê Thị Hoa	7/13 ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn	Lê Thị Éch	Giác Quan	3006	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
15	10837	142	Tiếp Lê Thùy Dung	Tổ 1, khu phố 13, Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, Bình Thuận	Lê Thị Mầu	Sau chùa Di Lạc	3006	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
16	3504	144	Nguyễn Văn Mai	52C phường Phú Thạnh, quận Tân Phú	Nguyễn Văn Mẹo	Đồng Quan	3008	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
17	4860	147	Huỳnh An Tân	17 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân	Huỳnh Trân	Giác Quan	3011	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
18	9193	150	Trần Văn Trọng	214 Phước Tân, Tam Phước, Châu Thành, Bến Tre	Lê Thị Phúc	Liên Ứng	3014	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
19	10018	150	Trịnh Huyền Linh	95/28 Cách Mạng, phường Tân Thành, quận Tân Phú	Trịnh Dưỡng	Liên Ứng	3014	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
20	21223	152	Nguyễn Thị Mỹ	40 Ích Thiện, phường Tân Thành, quận Tân Phú	Nguyễn Hoàng	Út Lợi	3016	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
21	11015	162	Nguyễn Kim Phát	1183/84 Phạm Thế Hiển, phường 5, quận 8	Nguyễn Thị Nguyên	Trần Quốc	3026	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
22	13499	162	Nguyễn Thị Cảnh	493A/50 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10	Nguyễn Văn Ý	Trần Quốc	3026	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
23	13943	163	Phan Văn Nhung	315A Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú	Phan Văn Thành	Trần Quốc	3027	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
24	438	166	Nguyễn Thị Tú	116/58/93 Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình	Chu Mạnh Khôi (ND: Cao Thị Khiết)	Bắc Việt	3030	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
25	9933	166	Lâm Hoàng Nguyên	20/21 Nguyễn Súy, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Lâm Hoàng Húa	Liên Ứng	3030	9/6/2025	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
26	9935	166	Lâm Hoàng Nguyên	20/21 Nguyễn Súy, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Dương Thị Thuỳên	Liên Ứng	3030	9/6/2025	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
27	20863	174	Vũ Thái Hoàng	137/15 Lạc Long Quân, phường 9, quận Tân Bình	Vũ Khắc Phấn	Út Cuộc	3038	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
28	17588	175	Dương Kim Uyên	158/11/24 Bà Hạt, phường 9, quận 10	Dương Văn Vị	Bắc Hà A	3039	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
29	18682	178	Nguyễn Thị Ly	107 Lê Sao, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú	Phạm Thị Tích	Chín Hoàng	3042	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
30	18683	178	Nguyễn Thị Ly	107 Lê Sao, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú	Nguyễn Long	Chín Hoàng	3042	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
31	18864	179	Huỳnh Thị Nhan	125/201 Nguyễn Thị Tần, phường 2, quận 8	Dương Thị Cẩm	Chín Hoàng	3043	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
32	17692	180	Trần Văn Tư	353/11 Nguyễn Duy Dương, phường 4, quận 10	Nguyễn Thị Quý	Bắc Hà A	3044	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
33	21326	180	Quan Đức Dũng	47A Huỳnh Văn Một, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú	Quan Đức Hui	Út Tre	3044	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
34	21328	180	Phạm Tấn Dzoãn	B96A Kp7, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Nguyễn Thị Gành	Út Tre	3044	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
35	18417	181	Nguyễn Ngọc Yên	406/12/14 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3	Nguyễn Long Hiếu	Chín Hoàng	3045	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
36	17972	191	Trần Thị Nguyệt Ánh	104 Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành, quận 1	Trần Nhụy	Nguyễn Văn Bi	3055	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
37	19790	192	Nguyễn Thị Ngọc Nhung	4 đường số 7, cư xá Đô Thành, phường 4, quận 3	Phan Ngọc Thành	Nguyễn Văn Bi	3056	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
38	20256	192	Đinh Quang Ngọc	208 khu phố 4, phường Đông Hưng Thuận, quận 12	Nguyễn Thị Tý	Nguyễn Văn Bi	3056	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
39	20262	192	Phạm Thị Lài	TK31/17 Nguyễn Cảnh Chân, phường Cầu Kho, quận 1	Trần Công Phát	Nguyễn Văn Bi	3056	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
40	20264	192	Vũ Mạnh Hùng	243/36/13 Mã Lò, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân	Nguyễn Thị Năm	Nguyễn Văn Bi	3056	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
41	20275	192	Nguyễn Thị Lai	204/13C Cao Đạt, phường 1, quận 5	Nguyễn Thị Ninh	Nguyễn Văn Bi	3056	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
42	9828	197	Phan Văn Lộc	1/2/45A Phạm Quý Thích, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Phan Thị Đông	Liên Ứng	3061	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
43	11427	197	Nguyễn Quyết Thắng	524 Lý Thường Kiệt, phường 7, quận Tân Bình	Nguyễn Văn Thành	Sau chùa Di Lạc	3061	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
44	14459	197	Lâm Hồng Hải	44 Đường số 4, phường 11, quận Gò Vấp	Lâm Hồng Kết	Trần Quốc	3061	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
45	21310	202	Trương Sơn Ngọc	752/107 Lạc Long Quân, phường 9, quận Tân Bình	Viên Thị Sen	Út Tre	3066	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
46	17542	205	Nguyễn Văn Tâm	336 Phú Thọ Hòa, Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú	Nguyễn Hồng Phúc	Bắc Hà A	3069	9/6/2025	Tường trình, Cam kết CCCD: 1 Sao y,
47	18047	205	Dương Bửu Lộc	188/61 Lê Trọng Tấn, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú	Dương Bửu Phúc	Chín Hoàng	3069	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
48	10088	212	Đinh Thị Ngọc Nga	420/A22 Đường 3/2, phường 12, quận 10	Nguyễn Thị Xuyên	Liên Ứng	3076	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
49	903	213	Tăng Đông Hiền	138/24 Ngô Quyền, phường 5, quận 10	Lê Ngọc Mỹ	Bắc Việt	3378	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
50	1337	213	Bùi Mạnh Hùng	80/73/30 Hoàng Hoa Thám, phường 7, quận Bình Thạnh	Bùi Như Xuyên	Bắc Việt	3378	17/6/2025	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
51	6089	213	Lương Siêu Lệ	152/3 Cao Xuân Dục, phường 12, quận 8	Võ Ngọc Mai	Giác Quan	3378	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
52	10086	213	Phạm Ngọc Hà	1 Hoàng Văn Hoè, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Phạm Điền	Liên Ứng	3378	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
53	9999	218	Nguyễn Văn Út	257 Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Nguyễn Thị Trương	Liên Ứng	3383	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
54	10093	219	Nguyễn Thị Hồng Hà	21/17/9 Đỗ Thúc Tịnh, phường 12, quận Gò Vấp	Nguyễn Thị Nguyệt	Liên Ứng	3384	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
55	10655	219	Vũ Hồng Lộc	575/9 Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, quận 3	Vũ Bút	Sau chùa Di Lạc	3384	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
56	11041	219	Nguyễn Thị Kim Phi	25/48/14 Bùi Quang Lã, phường 12, quận Gò Vấp	Lê Thị Thành	Sau chùa Di Lạc	3384	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
57	313	220	Trần Văn Trường	125/16/7 Bùi Đình Túy, phường 24, quận Bình Thạnh	Trần Văn Kịch	Bắc Việt	3385	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
58	10686	220	Lê Thị Kim Phụng	88/40 Nguyễn Khoái, phường 2, quận 4	Trần Thị Thịnh	Sau chùa Di Lạc	3385	17/6/2025	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
59	10343	222	Von Henry Huynh Dig	133/14 Nguyễn Chí Thanh, phường 9, quận 5	Huỳnh Thị Anh	Liên Ứng	3387	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
60	10739	222	Bùi Thị Cẩm Loan	58/13 Đoàn Văn Bơ, phường 9, quận 4	Đào Văn Ru	Sau chùa Di Lạc	3387	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
61	12882	222	Đàm Quang Vinh	23 Đường số 1, phường Bình Hưng Hoà B, quận Bình Tân	Đàm Văn Bảy	Trần Quốc	3387	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
62	14645	224	Lìn Tai Kouang	39A Phùng Tá Chu, phường An Lạc A, quận Bình Tân	Dương Ngọc Chúc	Trần Quốc	3389	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
63	9031	225	Võ Hoài Phong	Áp Trung Hưng, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai	Hà Thị Khéo	Liên Ứng	3390	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
64	9032	225	Võ Hoài Phong	Áp Trung Hưng, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai	Võ Thị Lịch	Liên Ứng	3390	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
65	6421	235	Đồng Thị Thu Lan	1111/17 Cách Mạng Tháng Tám, phường 7, quận Tân Bình	Trần Thị Tiêm	Chín Lý	3400	17/6/2025	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
66	15381	237	Phạm Thị Ngọc Dung	69 Tổng Lung, phường 13, quận 11	Phạm Văn Hội	Trần Quốc	3402	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
67	15382	237	Phi Thị Ninh	133/3/41 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10	Đặng Thị Năm	Trần Quốc	3402	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
68	15387	237	Trương Thị Phấn	32/27 Cao Thắng, phường 5, quận 3	Nguyễn Thị Hoi	Trần Quốc	3402	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
69	15394	237	Đoàn Thị Hai	835/15A Trần Hưng Đạo, phường 1, quận 5	Đỗ Thị Hiền	Trần Quốc	3402	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
70	10454	240	Nguyễn Thị Hợp	1023 Hiệp Nhất, phường 4, quận Tân Bình	Nguyễn Văn Dũng	Liên Ứng	3405	17/6/2025	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
71	15640	240	Nguyễn Thị Kim Thoa	19/24 Duy Tân, phường 6, quận Tân Bình	Nguyễn Văn Vận	Trần Quốc	3405	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
72	8153	243	Phạm Minh Tâm	14/12 A206 c/c Kỳ Đồng, phường 9, quận 3	Phạm Thị Kim Hoa	Hòa Hưng	3408	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
73	9249	246	Nguyễn Thị Yến Tuyết	119 Đường 100 Bình Thới, phường 14, quận 11	Nguyễn Văn Huýnh	Liên Ứng	3411	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
74	9418	246	Giang Thị Lý	161/1/63 Bình Đông, phường 14, quận 8	Giang Thị Vàng	Liên Ứng	3411	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
75	11033	246	Phan Thị Ngọc Sương	132/40 Nguyễn Duy, phường 14, quận 8	Nguyễn Văn Hóa	Sau chùa Di Lạc	3411	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
76	5065	247	Ngô Quốc Huy Vũ	41/10 Phan Đình Phùng, phường Tân Thành, quận Tân Phú	Ngô Thụy Vy	Giác Quan	3412	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
77	10694	247	Đặng Ngọc Quốc Hưng	41/22/15/4 Kp1A, phường Tân Thới Hiệp, quận 12	Đặng Ngọc Hùng	Sau chùa Di Lạc	3412	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
78	12269	247	Hứa Thị Kim Thanh	1 Nguyễn Hữu Cầu, phường Tân Định, quận 1	Hồ Thị Kim Chi	Trần Quốc	3412	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
79	4072	253	Nguyễn Văn Kiệt	12/13 đường 3, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức	Nguyễn Văn Lắm	Giác Quan	3418	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
80	5867	253	Lâm Ngọc Thị Thiện	84/17 Hoà Hưng, phường 13, quận 10	Lâm Đức Anh	Giác Quan	3418	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
81	7829	253	Nguyễn Văn Long	3/23 Nguyễn Súy, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Nguyễn Văn Sơn	Hòa Hưng	3418	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
82	12013	253	Trần Văn Giữ	165/15/29A Phạm Văn Hai, phường 5, quận Tân Bình	Trần Văn Nhiều	Sau chùa Di Lạc	3418	17/6/2025	Tường trình, Cam kết CCCD: 1 Sao y,
83	3278	254	Trương Thanh Sĩ	45/1 Huỳnh Tịnh Của, phường 19, quận Bình Thạnh	Trương Văn Thủ	Trần Quốc	3419	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
84	3618	254	Nguyễn Thanh Tùng	84/16 Tôn Thất Hiệp, phường 13, quận 11	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Giác Quan	3419	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
85	14040	257	Trần Thị Thanh	13/5 Tân Xuân, phường 8, quận Tân Bình	Bùi Văn Hào	Trần Quốc	3422	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
86	10062	259	Nguyễn Duy Hưng	196/2/3 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10	Nguyễn Thị Liên	Liên Ứng	3424	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
87	4169	260	Trần Hữu Chí	137/18 Ba Vân, phường 14, quận Tân Bình	Trần Hữu Danh	Giác Quan	3425	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
88	10151	260	Đình Xuân Cường	56/4 Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Nguyễn Thị Na	Liên Ứng	3425	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
89	10015	263	Lại Khánh Linh	48/10 Đồng Đen, phường 14, quận Tân Bình	Lại Ngọc Khánh	Liên Ứng	3428	17/6/2025	Cam kết CCCD: 1 Sao y, 2 photo
90	21483	267	Thân Kim Nguyên	45/1B Bình Tiên, phường 7, quận 6	Thân Ngọc Biệt (Bia mộ ghi: GIO AN)	Út Tre	3432	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
91	1670	269	Nguyễn Tấn Vĩnh Phúc	100A/91 Dương Bá Trạc, phường 2, quận 8	Nguyễn Văn Mực	Bắc Việt	3434	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
92	1671	269	Nguyễn Tấn Vĩnh Phúc	100A/91 Dương Bá Trạc, phường 2, quận 8	Nguyễn Phan Việt Quốc	Bắc Việt	3434	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
93	1674	269	Huỳnh Ngọc Thùy	20A Lô 33 Phạm Thế Hiển, phường 4, quận 8	Huỳnh Ngọc Thanh	Bắc Việt	3434	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
94	12127	269	Phạm Thị Kim Thi	321D Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Gái	Sau chùa Di Lạc	3434	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
95	15886	269	Đình Duân	109 KP7, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12	Lưu Thị Hoa	Ba Thố	3434	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
96	10134	271	Thiều Thị Ngọt	6/15 Phạm Quý Thích, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Nguyễn Thị Khen	Liên Ứng	3436	17/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn

BAN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẬT BẢNG QUẬN BÌNH TÂN